TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày: 07 /11/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG - TỈNH GIA LAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Ngọc Thanh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ayun** – Phó chủ tịch Hội nông dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

2. Bà **Vũ Thị Hà** – Hiệu trưởng Trường tiểu học số 1 thị trấn Kon Dơng, Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Văn Thạch** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Lê Quân** - Kiểm sát viên.

Ngày 07/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/TLST-HS, ngày 16 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Bị cáo**: Nguyễn Văn T; Sinh ngày 22 tháng 8 năm 1995 tại tỉnh Gia Lai.

Nơi cư trú: Tổ 1, thị trấn Kon D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Phi L (Sinh năm: 1968) và Nguyễn Thị Y (Sinh năm: 1969). Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thư hai trong gia đình.

Tiền án, 01 tiền án (Bản án số 16/2017/HSST ngày 28/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Đ, tỉnh Gia Lai xử phạt Nguyễn Văn T 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/4/2019 đến ngày 26/4/2019 chuyển tạm giam cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. **Bị cáo**: Phạm Văn C. Sinh ngày 09 tháng 7 năm 2001 tại tỉnh Bình Định.

Nơi cư trú: Tổ 4, thị trấn Kon D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 07/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt

Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn Đ (Sinh năm: 1971) và bà Nguyễn Thị O (Sinh năm: 1975). Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con đầu trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ 09 ngày kể từ ngày 24/4/2019 đến ngày 03/5/2019 hiện bị cáo đang toại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:***

1. Trần Thanh H – Sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn Kon D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

2. Võ Thanh T – Sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn Kon D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

3. **Phan Văn N** – Sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn Kon D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Quách Phạm Như T – sinh năm: 2003.

Địa chỉ: Tổ 6, thị trấn Kon D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

2. Hà Ngọc S – Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn Tân P, xã Đắk D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

3.Nguyễn Quốc P – Sinh năm 1998.

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn Kon D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa

Người đại diện diện hợp pháp của bị cáo Phạm Văn C: ông Nguyên Văn Đ – sinh năm 1971.

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn Kon D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn C:*** Ông Nguyễn Thành T – Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 18/4/2019, sau khi chơi Internet tại tổ 4, thị trấn Kon D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai, trên đường đi về Nguyễn Văn T (Sinh ngày 22/8/1995; Trú tại tổ 1, thị trấn Kon D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai) rủ Phạm Văn C (Sinh ngày 09/7/2001; Trú tại tổ 4, thị trấn Kon D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai) đi tìm nhà nào sở hở để trộm cắp tài sản thì C đồng ý. Khi đi đến nhà ông Trần Thanh H (Sinh năm 1973; Trú tại tổ 5, thị trấn Kon D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai) thấy có điện sáng nhưng không có người nên T và C lén lút đi vào để trộm cắp tài sản. Lúc này C đứng ngoài cảnh giới, T dùng tay mở chốt cửa chính đi vào thì thấy ông Trần

Thanh H đang nằm ngủ trên giường, bên cạnh có 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83 màu đen và 01 chiếc ví nên đi ra nói C vào trộm cắp điện thoại và chiếc ví đưa cho T cầm rồi cùng nhau đi về. Khi đi đến đoạn đường Trần P cách nhà ông H khoảng 300 mét thì T mở chiếc ví kiểm tra có 5.543.000 đồng (năm triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn đồng) và một số giấy tờ tùy thân của ông H, T lấy hết tiền trong ví rồi vứt chiếc ví vào lề đường và đi về nhà ngủ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày Nguyễn Văn T mang chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A83 trộm cắp được đến tiệm điện thoại Ngọc T (do ông Hà Ngọc S làm chủ, thuộc thôn Tân P, xã Đăk D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai) cầm cố được 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Tất cả số tiền 5.543.000 đồng (năm triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn đồng) cùng 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền cầm cố điện thoại Nguyễn Văn T và Phạm Văn C cùng nhau tiêu xài hết.

Ngày 23/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Y ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn T.

Ngày 24/4/2019 Phạm Văn C đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Y đầu thú về hành vi cùng Nguyễn Văn T trộm cắp tài sản vào ngày 18/4/2019 tại tổ 5, thị trấn Kon D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 06 ngày 25/4//2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mang Yang kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83 Black mua từ tháng 02/2018 có giá trị tại thời điểm hiện tại là 2.100.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Văn T và Phạm Văn C còn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 21/02/2019 và 05/4/2019 tại tổ 4, thị trấn Kon Dơng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 01 giờ ngày 21/02/2019 Nguyễn Văn T đến nhà Nguyễn Quốc P (lúc này P không có ở nhà) thuộc tổ 4, thị trấn Kon D, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai thì gặp Phạm Văn C và Quách Phạm Như T (Sinh ngày 30/8/2003; Trú tại tổ 6, thị trấn Kon D, huyện Mang Y, tỉnh Gia Lai) Tú rủ C và T đi trộm cắp hoa phong lan bán lấy tiền tiêu xài thì Tài nói "*thôi anh em mình đi công nhà cho nhanh"* (đi trộm cắp tài sản) nên T và C đồng ý. Cả ba đi bộ đến đoạn đường nhà ông Phan Văn N (thuộc tổ 4, thị trấn Kon D, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai) thì thấy nhà ông N không có ai. Lúc này C đứng ngoài cảnh giới, T và T thấy cửa sau mở nên đi vào trong nhà, khi đi đến phòng khách thì phát hiện ông Phan Văn N đang ngủ trên giường, bên cạnh có 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3s màu tím và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Rado màu vàng. T đi đến lén lút trộm cắp chiếc điện thoại và đồng hồ đeo tay rồi cùng Tài đi ra nơi C đứng và cả ba đi về nhà Nguyễn Văn T ngủ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày Nguyễn Văn T cùng Quách Phạm Như T đưa chiếc điện thoại Oppo A3s màu tím trộm cắp được đến quán điện thoại Ngọc T (do ông Hà Ngọc S làm chủ, thuộc thôn Tân Phú, xã Đăk Djrăng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai) cầm cố được 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Nguyễn Văn T chia cho Phạm Văn C và Quách Phạm Như T mỗi người 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), còn Tú được 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng). Tất cả số tiền trên Nguyễn Văn T, Phạm Văn C và Quách Phạm Như T đã tiêu xài hết. Chiếc đồng hồ đeo tay hiệu Rado Nguyễn Văn T giữ lại để sử dụng. Khoảng 01 tháng sau Nguyễn Văn T đến quán điện thoại Ngọc T chuộc lại chiếc điện thoại di động để sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 07 ngày 21/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mang Yang kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3s 16Gb Purple mua tháng 10/2018 và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Rado mua tháng 4/2018 có giá trị tại thời điểm hiện tại là 2.000.000 đồng.

Ngày 21/6/2019 Quách Phạm Như T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đầu thú về hành vi cùng Nguyễn Văn T, Phạm Văn C trộm cắp tài sản vào ngày 21/02/2019 tại nhà ông Phan Văn N thuộc tổ 4, thị trấn Kon Dơng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 05/4/2019 Nguyễn Văn T đi đến nhà Nguyễn Quốc P thì gặp Phạm Văn C, T rủ C đi trộm cắp tài sản thì C đồng ý. Khi đi đến nhà ông Võ Thành T (thuộc tổ 4, thị trấn Kon Dơng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai) thấy có điện sáng và không có người nên T cùng C chui qua cửa sổ vào trong nhà thì thấy ông Tâm đang ngủ, bên cạnh có 01 điện thoại đi động Trung Quốc, 01 điện thoại di động hiệu Mobi, 01 điện thoại Samsung J2 Pro và 01 chiếc ví. Lúc này Nguyễn Văn T lén lút đi đến trộm cắp 01 điện thoại đi động Trung Quốc, 01 điện thoại di động hiệu Mobi, 01 điện thoại Samsung J2 Pro và 01 chiếc ví rồi cùng C mở cửa sau đi ra đường. T kiểm tra trong ví có 3.150.000 đồng (ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) và một số giấy tờ tùy thân của ông T, T lấy hết tiền trong ví rồi bảo C cầm chiếc ví để lại trên bàn của ông T. Đối với chiếc điện thoại di động Trung Quốc và Mobi, T kiểm tra thấy bị hư hỏng nên vứt lại trước nhà ông T. Riêng chiếc điện thoại Samsung J2 Pro thì Tú đưa cho C để sử dụng, số tiền 3.150.000 đồng (ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) Tú cùng với C tiêu xài hết. Phạm Văn C sử dụng chiếc điện thoại được khoảng 01 tuần thì làm mất.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 09 ngày 21/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mang Yang kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Pro mua tháng 10/2018 có giá trị tại thời điểm hiện tại là 1.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản trong 03 vụ trộm cắp mà bị can Nguyễn Văn T, Phạm Văn C và Quách Phạm Như T thực hiện là 14.293.000 đồng (mười bốn triệu hai trăm chín mươi ba nghìn đồng).

*** Về vật chứng vụ án**:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83 Black đã qua sử dụng. Ngày 27/6/2019

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu Trần Thanh H theo quy định.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3s 16Gb Purple và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Rado đã qua sử dụng. Ngày 04/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu Phan Văn Nn theo quy định.

- Đối với 01 chiếc ví cùng giấy tờ tùy thân của bị hại Trần Thanh H và 01 chiếc điện thoại di động Trung Quốc; 01 điện thoại di động Mobi của bị hại Võ Thành T bị hư hỏng. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

* **Về phần dân sự**:

- Bị hại Trần Thanh H yêu cầu các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Văn C bồi thường số tiền 5.543.000 đồng (năm triệu năm trăm bốn mươi ba nghìn đồng) do các bị cáo trộm cắp. Ông H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, trả lại chiếc ví cùng giấy tờ tùy thân.

- Bị hại Võ Thành T yêu cầu các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Văn C bồi thường tổng số tiền 4.650.000 đồng (bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó gồm 3.150.000 đồng và 1.500.000 đồng trị giá chiếc di động hiệu Samsung Galaxy J2 Pro, hiện các bị can chưa bồi thường. Ông T không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường 02 chiếc điện thoại di động Trung Quốc và Mobi bị hư hỏng.

- Bị hại Phan Văn N đã nhận đầy đủ tài sản nên không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường phần dân sự.

- Ông Hà Ngọc S yêu cầu bị can Nguyễn Văn T bồi thường số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền cầm cố điện thoại. Hiện bị cáo T chưa bồi thường.

Trong quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số: 13/CTr-VKS, ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h, o khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù; về tội "Trộm cắp tài sản"

Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo

trạng là đúng. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, Điều 38, Chương XII Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 6 đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn C là ông Nguyễn Thành T thống nhất với việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Đối với bị cáo C về tội danh và tình tiết tăng nặng, tuy nhiên về tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Phạm Văn C đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; ; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Văn C ông Phạm Văn Đ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C.

-Bị cáo Phạm Văn C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng là đúng. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

***Về dân sự:** Các bị cáo chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí HSST và án phí DSST

Bị cáo Phạm Văn C phải chịu án phí HSST. Được miễn án phí DSST (có đơn xác định hộ cận nghèo).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các đương sự trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang truy tố các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ động cơ muốn có tiền tiêu xài cá nhân, Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu. Vào ngày 21/02/2019 Nguyễn Văn T, Phạm Văn C và Quách Phạm Như T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3s 16Gb Purple và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Rado tại nhà ông Phan Văn N; ngày 05/4/2019 Nguyễn Văn T và Phạm Văn C tiếp tục trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Pro và 3.150.000 đồng tại nhà ông Võ Thành T ngày 18/4/2019 Nguyễn Văn T

và Phạm Văn C trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83 Black và 5.543.000 đồng tại nhà ông Trần Thanh H.

Tổng giá trị tài sản trong 03 vụ trộm cắp mà các bị can Nguyễn Văn T, Phạm Văn C và Quách Phạm Như T thực hiện là 14.293.000 đồng (mười bốn triệu hai trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Hành vi đó của các bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Văn C đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang không an tâm lao động sản xuất cho người dân địa phương. Các bị cáo đã vi phạm nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật.

(4). Về vị trí vai trò của từng bị cáo. Trên cơ sở lời khai của các bị cáo, tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định:

Nguyễn văn T đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích lần phạm tội này bị cáo là người khởi xướng đã cùng Phạm Văn C và Quách Phạm Như T có hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu ở trên, nên hành vi phạm tội của Nguyễn Văn T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Phạm Văn C tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo đủ sức răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với Quách Phạm Như T, hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 21/02/2019 thì Tài mới 15 tuổi 05 tháng 21 ngày, tài sản trộm cắp có trị giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Căn cứ khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự. Do vậy Công an huyện Mang Yang chỉ xử phạt vi phạm hành chính là đủ để răn đe, giáo dục nhằm phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân xấu, đã có một tiền án chưa được xóa án tích, xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội và liên tục 03 lần thực hiện hành vi phạm tội nên chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm g, h, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2005.

Đối với Phạm Văn C 03 lần thực hiện hành vi phạm tội nên chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Phạm Văn C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự thú; phạm tội thành khẩn khai báo ăn năn hối cải và gia đình bị cáo là hộ cận nghèo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân và hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Các bị cáo là người có sức khỏe nhưng ham chơi, lười lao động, chỉ muốn có tiền tiêu xài bằng việc làm bất chính. Liên tục trong các ngày 21/2/2019; ngày 05/4/2019 và 18/ 4/ 2019 các bị các đã ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm có tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo Nguyễn Văn T là người có tiền án nhưng lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù buộc các bị cáo chấp hành hình phạt trong trại giam một thời gian để cải tạo giáo dục thành công dân có ích cho xã hội. Các bị cáo đồng phạm giản đơn, bị cáo Tú đề xướng, bị cáo C hưởng ứng tích cực và đều cùng nhau thực hiện tội phạm và cùng hưởng lợi như nhau nên vai trò, mức độ phạm tội của các bị cáo là gần như tương đương nhau. Bị cáo Tú có 01 tiền án nhân thân xấu, có nhiều tình tiết tăng nặng, bị cáo chung chưa có tiền án,tiền sự có nhiều tình tiết giảm nhẹ vì vậy cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo C nhẹ hơn so với bị cáo T tại khoản 1 Điều 173 BLHS quy định.

[8] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan dến vụ án: Ông Hà Ngọc S có hành vi mua tài sản do các bị cáo bán, khi mua ông Hà Ngọc S không biết đó là tài sản trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự là đúng pháp luật.

[9] **Về trách nhiệm dân sự**:

Các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Văn C chấp nhận liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Trần Thanh H với số tiền là 5.543.000 đồng. Cụ thể bị cáo T bồi thường số tiền 2.771.500 đồng và bị cáo C bồi thường số tiền 2.771.500 đồng. HĐXX xét các bị cáo chấp nhận bồi thường trên là đúng pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Văn C chấp nhận liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Võ Thanh T với số tiền là 4.650.000 đồng, Cụ thể bị cáo T bồi thường số tiền 2.325.000 đồng và bị cáo C bồi thường số tiền 2.325.000 đồng. HĐXX xét các bị cáo chấp nhận bồi thường trên là đúng pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Hà Ngọc S yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường thiệt hại cho ông S với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo chấp nhận yêu cầu trên. HĐXX xét bị cáo T chấp nhận bồi thường trên là đúng pháp luật.

Người bị hại là ông Phan Văn N đã nhận đủ tài sản trên nên không có yên cầu gì. HĐXX không đề cập đến.

Các bị cáo trộm cắp tài sản của nhà ông Phan Văn N đem cầm cố được 1.700.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn T đã chia cho Phạm Văn C 500.000 đồng và Quách Phạm Như T 500.000 đồng đây là tài sản thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Văn T cầm 700.000 đồng nhưng khi lấy lại tài sản cầm cố số tiền trên đã trả lại cho chủ cầm đồ nên số tiền bị cáo không cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Cụ thể bị cáo Phạm Văn C phải nộp 500.000 đồng đây là số tiền thu lợi bất chính nên HĐXX xét cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là đúng pháp luật.

Đối với Quách Phạm Như T, hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 21/02/2019 có trị giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) Tài đã được bị cáo T chia cho 500.000đ. Trong quá trình giải quyết vụ án Quách Phạm Như T đã tự nguyện nộp số tiền 500.000 đồng; tại Chi cục thi hành án huyện Mang Yang là số tiền trộm cắp tài sản mà có nên cần thu sung ngân sách nhà nước.

[10] **Về vật chứng**:

Quá trình điều tra ông Trần Thanh H đã nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83 Black. Đối với chiếc ví và giấy tờ tuy thân ông H không có yêu cầu gì nên HĐXX không đề cập đến.

Quá trình điều tra ông Phan Văn N đã nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3s 16Gb Purple và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Rado đã qua sử dụng. Ông N không có yêu cầu gì them nên HĐXX không đề cập đến.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Trung Quốc; 01 điện thoại di động Mobi của bị hại Võ Thành T bị hư hỏng. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả. Ông T không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập đến.

[11] **Về án phí**: Các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn C có đơn xin miễn án phí (thuộc hộ cận nghèo) nên được miễn án phí DSST

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Văn C phạm tội "***Trộm cắp tài sản***".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; ; điểm g, h, o khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 23/4/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, r, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38; Chương XII Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 6 (sáu) tháng tù. Được khấu trừ tạm giữ từ ngày 24/4/2019 đến 03/5/2019. Thời gian còn phải chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1 điều 48 của Bộ luật hình sự; điều 287 của Bộ luật dân sự.

*Bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án tổng số tiền là: 6.596.500 đồng. Cụ thể phải bồi thường thiệt hại cho những người bị hại. Ông Trần Thanh H số tiền 2.771.500 đồng và ông Võ Thanh T số tiền 2.325.000 đồng. Bồi thường thiệt hại của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hà Ngọc S số tiền 1.500.000 đồng.

*Bị cáo Phạm Văn C phải bồi thường cho những người bị hại và phải nộp sung ngân sách nhà nước tổng số tiền là: 5.596.500 đồng cụ thể phải bồi thường thiệt hại cho những người bị hại. Ông Trần Thanh H số tiền 2.771.500 đồng và ông Võ Thanh T số tiền 2.325.000 đồng và phải nộp sung ngân sách nhà nước 500.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng, người phải thi hành án còn phải chịu thêm cho người được thi hành án tiền lãi theo mức lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền được quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Quách Phạm Như T, đã tự nguyện nộp số tiền 500.000 đồng trộm cắp tài sản mà có, theo biên lai thu tiền. Số: 0005055 ngày 29/10/2019 của Chi cục thi hành án huyện Mang Yang nên cần thu sung ngân sách nhà nước.

4. Án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 329.825 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Phạm Văn C được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

5.**Thời hạn kháng cáo:** Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (7/11/2019) các bị cáo; người bào chữa cho bị cáo, những người bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Thời hạn trên đối với những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã, Phường nơi những người tham gia tố tụng cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Công an huyện Mang Yang;
- Người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Ngọc Thanh